



Bản tin

HỘI CỰU GIÁO CHỨC VIỆT NAM TỈNH BẾN TRE



Đoàn Trung ương Hội
đến thăm và nắm tình hình hoạt động của Hội CGC tỉnh
Ngày 01 tháng 4 năm 2008

NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG
Ngày NHÀ GIÁO VIỆT NAM lần thứ 27
(20.11.1982 – 20.11.2008)

Số 6

(Lưu hành nội bộ)

Năm thứ III – 2008:

BẢN TIN

Bản tin số 6

Hội Cựu Giáo chức Việt Nam tỉnh Bến Tre

Ra ngày 20/11/2008

- Chịu trách nhiệm chung: Nguyễn Văn Ba.

- Phụ trách nội dung: Phạm Thị Cẩn – Nguyễn Văn Ân.

Lữ Văn Châu

- Biên tập: Thường trực tỉnh hội

Lời ngỏ

Nếu tính từ mốc thời gian ngày 20/11/1982 (ngày Nhà giáo Việt Nam lần thứ nhất) đến nay, giáo giới chúng ta đã trải qua 26 lần tổ chức kỷ niệm ngày “Nhà giáo Việt Nam”; hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre đã trải qua 3 lần kỷ niệm ngày Hội truyền thống nói trên.

Qua những lần kỷ niệm ngày “Nhà giáo Việt Nam”, chúng ta càng thấm thía nghĩa Đảng, tình dân đối với sứ mệnh trồng người, đối với giáo giới nói chung, đối với các Cựu giáo chức nói riêng ...

Kỷ niệm ngày “Nhà giáo Việt Nam” năm nay, Câu lạc bộ văn học của hội CGC tỉnh muốn góp một phần tiếng nói của mình vào ngày hội truyền thống bằng một số sáng tác nội dung xoay quanh truyền thống tôn sư trọng đạo, dấu ấn về nghề dạy học, tình cảm với trường lớp, thầy trò...

Xin kính dâng tâm lòng trân trọng lên ngày “Nhà giáo Việt Nam”.

Xin hân hạnh giới thiệu với bạn đọc.



Trong số này:

	<i>Trang</i>
- <i>Ngành Giáo dục – Đào tạo Bến Tre:</i>	
<i>Các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2008-2009</i>	3 → 7
- <i>Phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2008 của Hội Cựu giáo chức tỉnh</i>	8 → 9
- <i>Tâm sự ông lái đò (Trúc Mai)</i>	10
<i>Bụi phấn ngày xưa (Huỳnh Thị Vân)</i>	11
<i>Đàn chim nhỏ (Trúc Mai)</i>	12
- <i>Thơ Lữ Bào Minh Châu</i>	13
- <i>Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ (Trần Văn Nguyên)</i>	14 → 16
- <i>Lớp bảy ở Hưng Khánh Trung năm học 1968-1969 (Nguyễn Thanh Phương)</i>	17 → 19
- <i>Một ngôi trường sống mãi trong lòng dân</i>	20 → 21
- <i>Tám gương một gia đình thành đạt trong học tập</i>	22 → 23
- <i>Tám lòng của người dân Bến Tre đối với cụ Phan Thanh Giản (Phạm Thị Cẩn)</i>	24 → 25
- <i>Hoài niệm Phan Công (Trúc Mai)</i>	26
- <i>Độc Lục Vân Tiên (Thạch Trung)</i>	27
- <i>Lạnh trăng thê (Hàn Vân)</i>	28
- <i>Tại sao tôi chọn nghề dạy học (Phạm Thị Cẩn)</i>	29 → 32
- <i>Kỷ niệm ngày hội Cựu giáo viên (Huỳnh Thị Vân)</i>	33
- <i>Chùm thơ xướng họa (Hàn Vân – Thạch Trung – Hữu Phúc)</i>	34 → 35
- <i>Tưởng niệm anh Phan Ngọc Đăng</i>	36 → 37
- <i>Sưu tầm: Những điều kiêng kỵ với người già.</i>	38 → 39
- <i>Thông tin</i>	40

Ngành Giáo dục – Đào tạo Bến Tre:
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2008-2009

1. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Hai không”; cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 40 ngày 22/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

2. Tiếp tục phát triển mạng lưới trường, lớp học, qui mô học sinh; đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học.

a/Giáo dục mầm non:

Tiếp tục phát triển các cơ sở giáo dục mầm non; tập trung vào việc huy động trẻ 5 tuổi đến lớp, đảm bảo tất cả trẻ 5 tuổi đều được đi học để làm quen với tiếng Việt trước khi vào lớp 1; tăng cường huy động trẻ vào nhà trẻ. Mở rộng các trường, lớp bán trú ở những nơi có điều kiện. Thực hiện tốt qui chế nuôi dạy trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng cho trẻ. Tập trung đổi mới hình thức tổ chức GDMN theo hướng tích hợp làm tiền đề cho việc thực hiện chương trình GDMN mới. Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

b/Giáo dục phổ thông:

Phấn đấu huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp. Huy động 100% trẻ tốt nghiệp tiểu học vào lớp 6. Tiếp tục phát triển trường dạy 2 buổi/ngày; tổ chức lớp tiểu học bán trú ở những nơi có điều kiện; Thực hiện tốt việc giảng dạy tin học, ngoại ngữ cho học sinh tiểu học.

Triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng phù hợp với từng đối tượng học sinh. Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng khuyến khích tinh thần tự học và ý thức sáng tạo của học sinh; giảm yêu cầu học thuộc lòng; không làm theo bài mẫu; coi trọng kỹ năng thực hành, vận dụng; tổ chức dạy học linh hoạt theo hướng tích hợp.

Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa lớp 12. Triển khai thực hiện hướng dẫn mới về việc điều chỉnh kế hoạch năm học của THCS và THPT. Tổ chức dạy học theo phân phối chương trình và SGK mới. Tổ chức hội thao GDPQ-AN cho học sinh THPT.

Tăng cường công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thực hiện kết hợp dạy học trên lớp với tổ chức tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, học ngoại khóa... đối với một số môn học giáo dục đạo đức, truyền

thống lịch sử, văn hóa, địa lý địa phương... Đối với môn giáo dục đạo đức, giáo dục công dân cần gắn với nội dung giáo dục an toàn giao thông và bảo vệ môi trường. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục toàn diện, giáo dục ngoài giờ lên lớp, tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với nhiều hình thức phong phú, vui tươi, phù hợp với tâm lý lứa tuổi các em học sinh; quan tâm đến đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có giải pháp giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; xây dựng môi trường trường học thân thiện, học sinh có niềm vui đến trường, từ đó có thái độ học tập tích cực, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, đồng thời góp phần ngăn chặn tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, truyền thông vào các hoạt động đổi mới phương pháp dạy, học. Từng bước xây dựng và phát triển ngân hàng các giáo trình và bài giảng điện tử; tiến tới xây dựng các bài tập, hướng dẫn học sinh hoàn thiện kỹ năng, kiến thức chương trình sách giáo khoa. Ứng dụng CNTT vào đổi mới công tác các thiết bị dạy học phù hợp với điều kiện về CSVC của các trường. Sử dụng các phần mềm mô phỏng thí nghiệm để thực hiện các thí nghiệm nhỏ, đa dạng, có độ phức tạp cao với chi phí đầu tư thấp.

c/Giáo dục thường xuyên:

Thực hiện đổi mới chương trình SGK lớp 12 ở các trung tâm GDTX; tăng cường nề nếp, kỷ cương trong dạy học, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập đối với tất cả các chương trình GDTX, từng bước nâng chất lượng giáo dục.

Tiếp tục củng cố và nâng hiệu quả hoạt động của các Trung tâm GDTX, trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) theo hướng đa dạng hóa nội dung, chương trình, hình thức học tập; đáp ứng các các yêu cầu về nguồn nhân lực của địa phương; thực hiện ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời của người dân, góp phần xây dựng xã hội học tập.

Xây dựng các Trung tâm GDTX cấp huyện thực hiện đồng thời các chức năng giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, dạy nghề phù hợp với điều kiện và nhu cầu của địa phương.

Chấn chỉnh các hoạt động giảng dạy, học tập liên kết đào tạo với các trường Đại học, Cao đẳng, TCCN, ngoại ngữ, tin học; bảo đảm các yêu cầu về chất lượng học tập đạt trình độ chuẩn của người học.

d/Giáo dục chuyên nghiệp:

Phát triển mạnh qui mô đào tạo TCCN, khắc phục những yếu kém; củng cố và nâng cao chất lượng giảng dạy, tạo bước chuyển biến về chất lượng đào tạo; mở thêm các ngành nghề mới, bảo đảm đáp ứng nhu cầu lao động cho các khu công nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh và xuất khẩu lao động.

Phối hợp, tổ chức thật tốt công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm cho học sinh, sinh viên đang đào tạo và cho học sinh phổ thông.

Xây dựng cơ sở dữ liệu và công khai năng lực đào tạo của các trường TCCN. Chủ động khảo sát, dự báo và phát triển ngành nghề đào tạo theo yêu cầu về nguồn nhân lực của thị trường. Chủ động hợp tác với các doanh nghiệp sử dụng sản phẩm đào tạo để từng bước nâng cao công nghệ đào tạo.

năm 1967 đến năm 1969. Gần như đây là một xã điển hình về giáo dục của khu Trung Nam Bộ. Hai mươi chín, Ba mươi Tết dịch lại cần quét xã Hưng Khánh Trung. Chiều cuối năm dịch rút hết quân, đồng chí Bảy Kim cùng với hai thầy giáo của lớp tụ họp đón xuân ở nhà ông Bảy Xoài (nhà thầy Thanh Phương tạm trú) một cựu chiến binh của Tiểu đoàn 308 thời kháng chiến chống Pháp. Bữa cơm cuối năm mộc mạc nhưng thật ấm áp tình người. Các con của ông Xoài ngoan và thông minh cung kính, thân mật với khách cũng như với cha mẹ mình. Ông Bảy Xoài, ông Bảy Kim cùng hai thầy giáo se lòng ôn lại quá khứ, nhớ về dĩ vãng xa xăm để tăng nghị lực hoàn thành nhiệm vụ cách mạng.

Sau nghỉ Tết, học sinh tập hợp lại và chuyển về học ở điểm dự bị thuộc xóm Làng Mới ấp Giồng Nâu xã Nhuận Phú Tân. Tỉnh đường chim bay, điểm này cách điểm cũ chừng hơn 02km. Việc xây dựng trường, làm

công sự, làm HBM lại tiến hành khẩn trương, gian khổ như lúc ban đầu. HBM của thầy Thanh Phương ở gần nhà ông Bảy Xoài và HBM ở gần nhà ông Sáu Khở (nơi thầy Thanh Phương, Thanh Dũng tạm trú) đã cứu sống ông Bảy Xoài, ông Sáu Khở trong dịch càn, đổ quân sát nhà sau khi hai thầy giáo lớp Bảy di chuyển đi nơi khác.

Cuối khóa, B.1000 tổ chức thi tốt nghiệp cấp 2 (THCS), tất cả học sinh đều đỗ. Đề thi Văn, bình luận 02 câu trong thơ chúc Tết 1969 của Bác Hồ:

"Vi độc lập, vì tự do,

Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào"...

trùng ngay bài dạy của thầy Thanh Phương chỉ cách một tuần trước ngày thi. Tốt nghiệp cấp 2, các em đều lên dâng tham gia kháng chiến hoặc đi tuyến tỉnh, tuyến huyện hoặc về xã công tác, lớp học trong chiến khu đã góp phần tích cực xây dựng thực lực cách mạng.

Người viết

Nguyễn Thanh Phương
(Cựu học sinh trường Tiểu học Nguyễn Tri Hưu)



MỘT NGÔI TRƯỜNG SỐNG MÃI TRONG LÒNG DÂN

Những khi nhắc về trường Tiểu học Linh Phụng (xã Long Mỹ), người dân ở huyện Giồng Trôm ai cũng đau đầu nỗi buồn về ký ức thời chiến tranh chống Mỹ. Nơi đây, bọn giặc ác ôn đã thả bom B52 xuống đốt chết thảm thương trên 250 trẻ thơ vô tội, gây cho biết bao gia đình phải chịu cảnh tang thương nhất. Còn như nhắc đến trường Tiểu học Linh Long (xã Long Mỹ), mọi người đều biết về một ngôi trường mà ngày nào người dân nơi đây đã phải đi đốn từng cây củi bần, trồng nhiều vụ mía, vụ lúa trên Quỹ đất công của xã để bán lấy tiền mua vật liệu xây dựng. Thế mà, đã gần hai mươi lăm năm trôi qua, trường Tiểu học Linh Long vẫn sừng sững nằm đó với thế đứng bất diệt. Chính nơi đây đã đào tạo biết bao thế hệ trẻ trở nên những người tài giỏi ra sức cống hiến cho sự nghiệp xây dựng bảo vệ tổ quốc.

Ở thời điểm những năm 1980, chủ trương của các cấp Đảng, Chính quyền xã Long Mỹ, cũng như các địa phương khác trong huyện Giồng Trôm tập trung vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục sản xuất giúp người dân ổn định cuộc sống. Đạo ấy, người dân không còn phải lo sống trong cảnh bom đạn chết chóc, mà chỉ bắt đầu lo tương lai cuộc sống gia đình. Hồi ấy, trường Tiểu học Linh Long chỉ là những gian nhà lá tạm bợ. Những ngày nghỉ hè không ai đến trường, nhiều hộ dân gần khu vực đã đưa trâu, bò đến đây để trú mưa, trú nắng. Thế nhưng, truyền thống hiếu học đã giúp người dân ấp Linh Long vượt qua tất cả. Những mong có được ngôi trường khang trang cho con em có chỗ nơi học hành, Bác Nguyễn Hữu Nghiêm, một cán bộ cách mạng lão thành nghĩ ra cách vận động trong lực lượng quần chúng nhân dân trong ấp đứng ra xây dựng. Kế hoạch đưa ra đã được Đảng ủy xã Long Mỹ đã chấp thuận cho nhân dân ấp Linh Long mượn hơn 2ha Quỹ đất công của xã để canh tác, thu huê lợi xây trường.

Như luồng sinh khí mới đến với người dân vùng đất có truyền thống hiếu học này, trên diện tích ấy, các hội viên đoàn thể Phụ nữ, Nông dân và Đoàn thanh niên trong ấp đã canh tác trồng hai giống cây lúa và mía. Liên tiếp qua hai vụ canh tác, họ đã thu hoạch được trên 70 tạ lúa và mía. Những phụ nữ hoặc lao động nào sức yếu thì làm công việc tại chỗ, còn như những thanh niên trai tráng khỏe mạnh phải đi đốn thêm cây củi bần để đổi lấy gạch xây dựng. Các sản phẩm thu hoạch xong được bán ngay sau đó để lấy tiền mua vật liệu xi măng, cát đá... Sau gần hai năm ròng rã, nhân dân ấp Linh Long đã xây dựng nên ngôi trường với ba phòng học kiên cố. Cho đến nay, đã có gần một phần tư thế kỷ mà

ngôi trường vẫn không hề thay đổi. Cứ một vài năm, ngôi trường như được sửa sang, sơn phết lại, giúp cho con em nơi đây có chỗ ở để học tập.

Còn nhớ lại hồi cuối năm 2006, cơn bão số 9 đổ bộ ập vào các xã trong huyện Giồng Trôm với sức gió thật mãnh liệt. Những ngôi trường cũ bị ngã đổ đã đành, nhiều ngôi trường xây dựng không lâu cũng bị tốc mái hoặc hư hỏng nặng. Thế nhưng, trường Tiểu học Linh Long vẫn hiên ngang đứng vững trước bất cứ thách thức nào. Ấy vậy mà cách đây khoảng 10 năm (1997-1998), trong triển khai thực hiện chương trình xây dựng trường lớp, xóa phòng học ba ca, ngành giáo dục tỉnh đã vạch ra kế hoạch yêu cầu địa phương phá bỏ ngôi trường này để đầu tư kinh phí xây mới hoàn toàn. Lý do của sự việc là các phòng học xây dựng không đúng quy cách, nên không tạo được bộ mặt khang trang cho một trường Tiểu học theo chuẩn quy định. Nghe tin tỉnh, huyện đòi đập bỏ ngôi trường, gần như người dân ở ấp Linh Long ai cũng đều bất bình. Đại diện các đoàn thể trong ấp đứng ra nhờ Chính quyền xã, huyện can thiệp để địa phương được giữ lại ngôi trường. Bởi lẽ, vì là một ngôi trường do công sức người dân làm nên. Trước sự phản ứng quyết liệt của người dân, ngành giáo dục tỉnh Bến Tre đành phải chấp nhận giữ lại ngôi trường và chỉ xây thêm 3 phòng nữa để có đủ chỗ nơi phục vụ cho giảng dạy. Bấy giờ, trường Tiểu học Linh Long – xã Long Mỹ mới được giữ lại và duy trì được cho đến ngày hôm nay.

Theo thầy Nguyễn Văn Mười hiệu trưởng trường Tiểu học xã Long Mỹ cho biết: “Mặc dù trường Tiểu học Linh Long là khung trường phụ, nhưng chất lượng giảng dạy và học tập nơi đây luôn đứng nhất, so với ngay cả khung trường chính của xã. Chính thầy cũng tự hào về truyền thống lịch sử hình thành nên khung trường này. Tuy nhiên, lãnh đạo nhà trường cũng đang tìm nguồn kinh phí để tôn tạo lại bề mặt bên ngoài, nhằm giữ được tâm vóc của một ngôi trường lịch sử”.

Ngọc Châu
(Đài Truyền Thanh huyện
Giồng Trôm)

✦ *Hoa tư tưởng:*

“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là việc làm
rất quan trọng và rất cần thiết”

(Chủ tịch Hồ Chí Minh)

TẤM GƯƠNG MỘT GIA ĐÌNH THÀNH ĐẠT TRONG HỌC TẬP

Trong những năm qua, cùng với địa phương trong tỉnh Bến Tre, huyện Giồng Trôm đang tiến tới xây dựng một xã hội học tập. Trong thực hiện phong trào này, toàn huyện có hàng nghìn tấm gương gia đình hiếu học được các Hội khuyến học tỉnh, huyện biểu dương khen thưởng. Hầu hết, những gia đình này luôn coi sự học là kiến thức vốn quý nhất của con người. Tất cả mong muốn sao cho nuôi dạy con cái trong gia đình được về mặt kiến thức cũng như nhân cách. Nhiều gia đình kinh tế khá giả nuôi con ăn học nên người đã đành, đằng này những gia đình cuộc sống khó khăn nhưng đã cố công nuôi dạy con cái nên người hữu dụng. Gia đình chị Nguyễn Thị Tho ở ấp Nghĩa Huân - xã Mỹ Thạnh là

một trong những tấm gương điển hình của một gia đình nghèo hiếu học.

Mới bước qua tuổi ba mươi, chồng chết để lại một mình với ba đứa con thơ dại. Đứa con lớn nhất chỉ được 8 tuổi, còn đứa nhỏ nhất thì vài tháng. Cứ ngày này qua ngày khác, hết đi làm công cho cơ sở tráng bánh, đến đi vác bả



mía cho lò đường, hoặc đi làm cỏ mướn để có tiền nuôi ba con ăn học. Cuộc sống vất vả mọi bề, nhưng ý chí quyết tâm nuôi con ăn học đã giúp chị vượt qua tất cả.

Chị luôn giáo dục các con phải coi sự học là nền tảng để xây dựng con người được hoàn thiện. Tấm lòng bao dung và những lời dạy bảo của người mẹ đã in sâu vào tiềm thức các con. Cả ba đứa con của chị, cháu nào cũng ngoan ngoãn, vâng lời mẹ dạy chăm lo học hành. Trong suy nghĩ của các cháu đều phải ra sức học tập để sao này lớn lên tự lo cuộc sống cho chính bản thân và đền đáp công ơn mẹ.

Đứa con trai lớn Nguyễn Ngọc Phúc, trong suốt những năm ở ghế nhà trường, đều là học sinh giỏi. Tốt nghiệp Đại học ngành Ngoại thương xong, ra trường cháu công tác tại thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại, cháu đang giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Vạn Phúc Hưng. Đứa con trai giữa Nguyễn Ngọc Phương, trong thời gian ở trường, cũng là học sinh giỏi. Tốt nghiệp kỹ sư ngành xây dựng ra trường, cháu được Công ty quản lý giao thông Sài Gòn nhận vào làm việc ở đây, không lâu được đề bạt

Triển khai thực hiện quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

3. Nâng cao năng lực của hệ thống quản lý giáo dục. Đổi mới quản lý tài chính, huy động các nguồn lực phát triển giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục:

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 35 ngày 14/7/2008 giữa Bộ GD&ĐT và Bộ nội vụ quy định về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Đẩy mạnh phân cấp quản lý giáo dục cho địa phương và cho các cơ sở giáo dục và đào tạo, đặc biệt chú trọng việc sử dụng dụng giáo viên, sử dụng ngân sách và tổ chức quá trình giáo dục.

Triển khai thực hiện Điều lệ trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học; quy chế trung tâm KTTT-HN qui định về phòng học bộ môn.

Tiếp tục đổi mới công tác thanh tra giáo dục, tăng cường bồi dưỡng chính trị và nghiệp vụ cho đội ngũ thanh tra, cộng tác viên thanh tra. Tăng cường các hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành ở các cấp học, ngành học. Thực hiện cùng với các hoạt động thanh tra, kiểm tra về chuyên môn; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cuộc vận động "Hai không", việc phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường Thanh tra các dấu hiệu tiêu cực trong giáo dục: việc dạy thêm, học thêm; việc đánh giá học sinh không đúng thực chất; tổ chức các kỳ thi; cấp phát văn bằng chứng chỉ; huy động đóng góp của nhân dân vượt thẩm quyền; công tác quản lý tài chính, tài sản.

Tiếp tục cải cách hành chính, thực hiện tốt các qui định, qui trình theo cơ chế "một cửa"; thực hiện mạnh mẽ và có hiệu quả việc tin học hóa công tác quản lý ở các cấp quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục.

Hình thành Hệ thống chuyên trách về CNTT trong ngành và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT ở các cơ sở giáo dục làm đầu mối triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT từ Bộ đến Sở, từ Sở đến các Phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc theo tinh thần Nghị định 64/2007/NĐ-CP. Từng bước thực hiện xây dựng CSVC phục vụ cho họp giao ban qua mạng. Tiếp tục hoàn thiện qui chế, qui trình trao đổi văn bản hành chính điện tử qua mạng. Ứng dụng CNTT vào quản lý số liệu, các chỉ số giáo dục; trong việc tăng cường các mối quan hệ giữa nhà trường và CMHS.

Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục đào tạo. Thực hiện phân cấp quản lý tài chính cho các cơ sở giáo dục nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của các cơ sở giáo dục.

Thực hiện 3 công khai: công khai chất lượng đào tạo, công khai các điều kiện về CSVC, đội ngũ giáo viên, công khai thu chi tài chính. Thực hiện 4 kiểm tra: kiểm tra việc phân bổ và sử dụng ngân sách giáo dục đào tạo, kiểm tra việc thu và sử dụng học phí trong nhà trường, kiểm tra việc sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của người dân và các tổ chức cho nhà trường, kiểm tra việc thực hiện chương trình kiên cố hóa trường lớp học và xây dựng nhà công vụ cho giáo viên.

Thực hiện tốt các chính sách khuyến khích các nguồn lực phát triển giáo dục: phát triển hệ thống các trường ngoài công lập. Triển khai thực hiện hướng dẫn việc chuyển đổi các loại hình trường theo đúng qui định của Luật giáo dục năm 2005.

Tiếp tục vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước đóng góp và hỗ trợ cho giáo dục dưới mọi hình thức. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng đối với các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh. Đề xuất danh sách tuyên dương, khen thưởng về Bộ GD&ĐT.

4. Phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục. Hoàn thành chỉ tiêu chương trình kiên cố hóa phòng học và xây nhà công vụ cho giáo viên; phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin:

Tích cực đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường lớp và nhà công vụ để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của năm 2008 và năm 2009. Tập trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch của Tỉnh đến năm 2010 (có 40% trường TH, 20% trường THCS và 20% trường THPT đạt chuẩn quốc gia).

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học ở các cấp học. Tiếp tục đầu tư trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị tối thiểu theo qui định của Bộ GD&ĐT; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường ở địa bàn có điều kiện khó khăn. Tập trung đầu tư các phương tiện, thiết bị dạy học lớp 12 để phục vụ đổi mới nội dung chương trình SGK. Từng bước trang bị phòng máy vi tính cho các trường TH, THCS để giảng dạy bộ môn Tin học.

Tổ chức tốt việc quản lý và sử dụng trang thiết bị dạy học, phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng thư viện đạt chuẩn theo QĐ 01. Tập trung đầu tư xây dựng các nhà vệ sinh trong trường học theo qui định, đảm bảo 100% trường học có nhà vệ sinh phù hợp.

Quan tâm đầu tư CSVC cho các trung tâm GDTX, trung tâm KTTH-HN; trang bị các phương tiện cần thiết cho các trung tâm HTCD.

Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT trong ngành GD&ĐT; thực hiện kết nối Internet 100% các cơ sở giáo dục trong ngành, mở rộng và xây dựng mạng giáo dục dựa trên việc phát triển website bentre.edu.vn. Phát triển hệ thống Email @bentre.edu.vn.

5. Đẩy mạnh công tác xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch sắp xếp đội ngũ cán bộ viên chức ngành học phổ thông công lập đến năm 2010 nhằm khắc phục sự thiếu đồng bộ về đội ngũ; rà soát đánh giá đúng thực chất đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở đó tổ chức, tạo điều kiện đào tạo, bồi dưỡng phù hợp; tiếp tục thực hiện chính sách giải quyết giáo viên dôi dư sau khi sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Chính phủ.

Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, thực hiện cuộc vận động “mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”.

6. Phát triển hệ thống khảo thí và kiểm định chất lượng, tiếp tục đổi mới công tác thi, kiểm tra đánh giá theo yêu cầu đánh giá đúng chất lượng giáo dục:

Kiên toàn công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác khảo thí ở các Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục. Triển khai đổi mới công tác kiểm tra đánh giá quá trình học tập của học sinh. Ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong tổ chức các kỳ thi. Từng bước xây dựng kho cơ sở dữ liệu theo dõi quá trình học tập của học sinh, hỗ trợ công tác thống kê, phân tích số liệu, đánh giá quá trình học tập của học sinh. Xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm các bộ môn hỗ trợ công tác giảng dạy và kiểm tra đánh giá của giáo viên.

Chỉ đạo việc tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng đúng năng lực học tập của học sinh, trên cơ sở đó tích cực tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém, giúp các em tiến bộ. Tổ chức tốt việc tổng kết rút kinh nghiệm các kỳ thi năm 2008; sớm ban hành các văn bản chỉ đạo hướng dẫn các kỳ thi năm 2009, tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi nghiêm túc. Chú trọng và ngăn ngừa các hiện tượng tiêu cực.

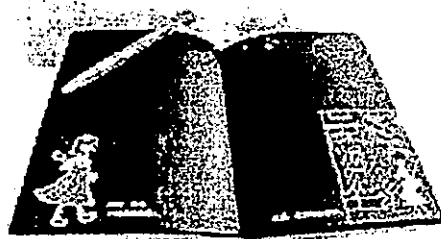
7. Công tác thi đua:

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua; rà soát, hoàn thiện các tiêu chí thi đua, nội dung thi đua; cách tổ chức đánh giá phong trào thi đua khen thưởng; làm cho hoạt động thi đua thật sự là động lực thúc đẩy công tác quản lý, các hoạt động nâng cao chất lượng dạy học của toàn ngành. Đưa các tiêu chí về mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT, việc sử dụng CNTT một cách hợp lý, hiệu quả ở các cơ sở giáo dục vào công tác thi đua, khen thưởng.

8. Thực hiện công tác phổ cập giáo dục:

Tiếp tục củng cố vững chắc kết quả CMC-PCGD TH và PCGD THCS trên cơ sở huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đi học, chống lưu ban, bỏ học, vận động học sinh bỏ học đến lớp; phấn đấu 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH và THCS. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện phổ cập giáo dục trung học, phấn đấu đến cuối năm 2009 có 63 xã/phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học.

(Trích báo cáo của Sở GD-ĐT)



PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2008 CỦA HỘI CỤY GIÁO CHỨC TỈNH

Tiếp tục thực hiện các công việc còn lại của năm, khắc phục các yếu kém, tồn tại; vận dụng 3 nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh ủy "Khắc phục ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn giao thông, xóa đói giảm nghèo" và các văn bản của TW Hội về giáo dục, về chăm sóc đời sống CGC, về xét thi đua...trong 6 tháng còn lại.

- Các hoạt động luôn gắn với cuộc phát động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

1. Về tổ chức, xây dựng và phát triển Hội:

- Tiếp tục cập nhật số liệu CGC nghỉ hưu, điều tra số còn sót để đưa vào Hội. Phấn đấu mỗi cấp đều có hội viên tán trợ.

- Tiếp tục phát triển Hội cơ sở theo kế hoạch dự tính của các đơn vị; số Hội cơ sở độc lập,

số Hội cơ sở liên xã - phường.

- Các Hội đã thành lập: thường xuyên củng cố và nâng chất hoạt động.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác giao lưu giữa các Hội cùng cấp.

- Báo cáo đủ và đúng (quý III: 20/9 - cuối năm 10/12).

- Thường trực Hội cố gắng đi xuống các địa phương gặp khó khăn giúp tháo gỡ vướng mắc.

2. Công tác tài chính và xây dựng quỹ:

- Tỉnh hội sẽ rà soát lại kế hoạch xây dựng quỹ sau Hội nghị BCH lần này và dự tính kế hoạch mới nếu không duy trì được Trung tâm luyện thi.

- Các huyện - thị Hội cũng rà soát lại quỹ, có biện pháp tự thân vận động để tiếp tục hoạt động tốt.

- Nghiêm túc thực hiện thu - chi đúng qui chế sử dụng

quỹ; tích cực thu đủ hội phí và đầy đủ theo quy định.

- Tiếp tục nghiên cứu về chủ trương xây dựng quỹ hỗ trợ giảm nghèo.

3. Công tác chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho Hội viên.

- Tiếp tục thực hiện kịp thời các công việc thường xuyên: thăm hỏi, giúp đỡ khi có việc hiếu hỉ,...

- Điều tra số CGC nghỉ hưu không có lương, CGC quá nghèo không nhà ở để báo cáo các cấp hữu quan giúp đỡ.

- Phấn đấu tổ chức tham quan du lịch thời điểm trước hoặc sau 20/11.

- Duy trì việc đi thăm và tặng quà CGC hoặc mừng thọ dịp 20/11. Rà soát việc đề nghị xét tặng kỷ niệm chương hoặc bản ghi công vào dịp này.

- Ra bản tin số 6, chủ đề chính: tư vấn giáo dục, kỷ

niệm đời dạy học,
những gương tốt...

4. Công tác tư vấn
giáo dục, hoạt động
xã hội và phối hợp
hoạt động:

- Phối hợp Sở
GD-ĐT trong việc
khắc phục tình trạng
HS bỏ học.

- Tham gia
Liên hiệp hội để phối

hợp thực hiện các
công việc của hội.

- Phối hợp Sở
GD-ĐT, CDGD trong
hoạt động Tư vấn
giáo dục, gây quỹ và
chăm sóc đời sống
vật chất, tinh thần
cho CGC.

- Phối hợp
tham mưu MTTQ: xây
dựng "Nhà tình

thương" cho CGC
nghèo.

- Làm chuyển
biến cuộc vận động
"Người CGC gương
mẫu" và phát huy vai
trò CGC ở khu dân
cư về các hoạt động
khuyến học, hoạt
động xã hội.

BBT

Tin thi đua:

- Năm 2007: UBND Tỉnh Bến Tre tặng Bằng Khen cho Hội Cựu giáo
chức tỉnh qua tổng kết năm.

- Năm 2008:

+ Lần tặng bằng khen đợt đầu của TW Hội CGC trong kỳ họp BCH
lần V, Hội CGC tỉnh Bến Tre được nhận 9 bằng khen, gồm:

• Bằng khen cho đơn vị và tập thể, gồm:

- Tỉnh hội CGC.

- Tập thể BTT tỉnh hội.

- Hội CGC huyện Chợ Lách.

- Hội CGC phường 8, Thị xã.

- Hội CGC xã Bình Khánh Tây, Mỏ Cày.

• Bằng khen cho các cá nhân, gồm:

1. Ông Nguyễn Duy Thanh, CT Hội CGC huyện Mỏ Cày.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp, CT Hội CGC xã Hưng Khánh
Trung

3. Bà Nguyễn Thị Anh, CT Hội CGC F8, Thị xã.

4. Bà Nguyễn Kim Loan, CT Hội CGC xã Hưng Khánh Trung,
Chợ Lách.

+ Hội nghị BCH lần I/ 2008 của Tỉnh hội kết hợp sơ kết giữa nhiệm
kỳ, BCH tỉnh hội đã xem xét tặng giấy khen cho: 11 hội CGC huyện và
cơ sở, 11 cán bộ Hội và 3 Hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác
Hội.

TAM SỰ ÔNG LÁI ĐÒ

(Kính tặng các thầy cô giáo nhân ngày 20/11)

Một con đò nhỏ đỏ rôi đây,
Đi nắn về sương với chốn này.
Vững lái đưa người qua sóng gió,
Xuôi chèo ngẩng mặt ngắm trời mây.
Ngược dòng chẳng quản trăng tròn khuyết,
Tách bến nào lo nước cạn đây.
Cái búi không nhớ lòng chiếc bách,
Trung tâm nhân nghĩa một mình say!



Trúc Mai

Bụi Thôn Ngày Xưa

Hơn nửa đời qua chẳng lường công
Năng niu chổi mới những vun trồng
Nhà ai trông nắng xinh chổi mới
Gió quện nồng hương cúc rộ bông

Thở nhỏ học đòi theo sách vở
Rời theo gương trước nối đời sau
Bảng đen giữ mãi lòng trong trắng
Phấn trắng mòn tay bạc mái đầu

Cầm tay uốn nắn tô đôi nét
Nguyệt ngoạc đôi dòng nét mực hoen
Sửa miệng bi bô vài chữ cái
Cố tìm cách đổi mảnh đời đen

Một mảnh hồn quê diu trẻ dại
Đất cũ mình xưa vốn quá nghèo
Cầu khỉ mưa trơn mau đến lớp
Đèn chong phổ cập lạnh trắng theo

Hôm nay trở gót về quê cũ
Gió chuyển mùa, quê khác trước nhiều
Sức sống dâng tràn nhành lúa mới
Làng xưa tươi đẹp biết bao nhiêu

Cảnh mềm thưở nọ nay oằn trái
Ngọn mạ non xưa nặng trĩu bông
Chim nhỏ vượn mình rời tổ ấm
Khoảng trời tung cánh rộng mênh mông

Ngôi đây ôn lại ngày thân ái
Kỷ niệm vui buồn vút cánh bay
Nhớ tiếc người đi không hẹn lại
Còn đây đôi bạn tóc sương phai

Nhưng thời nắng sớm về vội quá
Choàng áp hàng cây gió lướt cành
Chim nhỏ chuyên canh lòng vẫn ước
Trời cao biêng biếc một màu xanh

Đông 16/11/2007
Huỳnh Thị Vân

ĐÀN CHIM NHỎ

(Tặng các học trò nhỏ của tôi)

Nắng hồng lên đầu ngõ
Đàn chim múa rộn ràng
Mùa qua mùa phượng nở
Chim cùng chim hát vang

Một khung trời xanh biếc
Trong đôi mắt ngây thơ
Chứa chan niềm hy vọng
Ta tha thiết mong chờ

Từng đàn chim bé bỏng
Tung mây trời bay xa
Không bao giờ trở lại
Vỡ tổ cũ ngày qua

Chim non ơi nào biết
Từng đàn chim bay đi
Xui lòng ta xao xuyến
Rơi ngán buồn chia ly

Mặc lòng ta ủ rũ
Chim ơi đừng luyến thương
Hãy bay đi bay đi
Điểm mùa xuân vũ trụ
Hãy bay đi bay đi
Hòa nhạc khúc quê hương.

Trúc Mai

Thơ Lữ Bảo Minh Châu

NHỚ VỀ TRƯỜNG CŨ

Mỗi lần trở lại trường xưa
Hình ảnh cũ trải nắng mưa đã nhiều!
Riêng lòng thương yêu,
Việc dẫu điu vẫn mới
Viết bài thơ bực bạch điều nghĩ ngợi
Nghiep nhà
Nhiều lớp người đã đi qua
Để lại bao điều nói ra đâu hết
Nhớ trường cũ lòng băng khuâng chưa vào hồi kết
Sức sống dâng tràn
Mong các em góp phần xây dựng giang san
Cho ngày thêm giàu đẹp

Nhớ ơn Thầy Cô

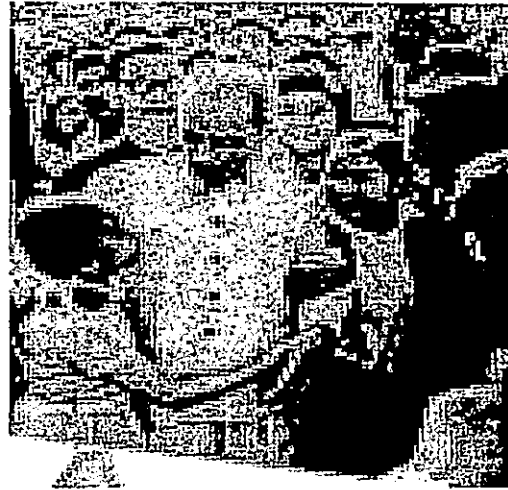
Mỗi năm đến ngày lễ Thầy,
Lòng băng khuâng chuyen voi đây thế nhân!
Ơn khai khiếu, mở tinh thần
Làm sao cho xứng nên nhân chỉ truyền
Đạo thầy trò thật thiêng liêng
Nghiep nhà nối tiếp tủy duyên diu đang
Theo chiều lịch sử sang trang
Non sông hội nhập vững vàng đi lên
Nhớ về gốc rễ sâu bền
Lời xưa đọng mãi tuổi lên từng người
Mầm xanh ngày một non tươi
Công thầy cô, mãi nặng ngời muôn thu

Kính bút

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC, BỒI DƯỠNG THẾ HỆ TRẺ

Trần Văn Nguyễn - P. Trưởng BTGHU Giồng Trôm

Giáo dục là hoạt động tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần dần có những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra. Từ ý nghĩa đó, sinh thời Bác rất quan tâm đến sự nghiệp giáo dục và đào tạo (GD-ĐT) nhất là thế hệ trẻ. Bởi lẽ, Người sớm nhận rõ vị trí, vai trò quan trọng của lực



lượng này trong công cuộc kiến thiết và bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, khi chuẩn bị lên đường theo tổ tiên, Người đã để lại Di chúc lời dạy: *"Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là việc làm rất quan trọng và rất cần thiết"*. Sau hơn 40 năm, dù trải qua bao thăng trầm của lịch sử, suy ngẫm lại lời dạy ấy, chúng ta thấy vẫn còn những giá trị cho các thế hệ cách mạng tiếp tục nghiên cứu và vận dụng.

Trước nhất, nhận thức từ quy luật vận động của xã hội loài người, Bác khẳng định tuổi trẻ không những là người kế tục các thế hệ trước mà còn là tương lai của đất nước. Người ví tuổi trẻ như mùa xuân, bắt đầu của một năm: *"Một năm bắt đầu từ mùa xuân. Một đời bắt đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội."* (Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 4). Câu nói ấy thể hiện vai trò quan trọng của tuổi trẻ đối với sự phát triển của xã hội. Vì thế, chăm lo tốt cho thế hệ trẻ là đảm bảo cho tương lai phát triển bền vững của đất nước.

Đặc biệt, Người nhấn mạnh sự phát triển của xã hội phần lớn phụ thuộc vào thanh niên: *"Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do thanh niên"*. Từ đó, thấy được sự học tập, rèn luyện của thế hệ trẻ góp phần quan trọng vào tương lai đất nước, Người nói: *"Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em"* (sđd, T4). Muốn cho thế hệ trẻ học tập và rèn luyện tốt thì phải phát huy vai trò của giáo dục, bồi dưỡng. Do vậy, Người rất quan tâm đến GD-ĐT từ những ngày đầu vừa giành được độc lập, coi việc chống giặc đốt cấp bách hơn cả giặc ngoại xâm. Bác khẳng định: *"Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải*

thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí" (sdd, T4). Điều cấp thiết này xuất phát từ nguyên nhân sâu xa: "Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài" (sdd, T4).

Như vậy, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là công việc rất quan trọng và rất cần thiết mà mục đích hàng đầu là đào tạo cán bộ cho cách mạng. Người dạy: giáo dục cần nhằm vào mục đích thật thà phụng sự nhân dân, nên giáo dục cách mạng đào tạo con em những người lao động thành "những người công dân có ích cho nước Việt Nam" (sdd, T4).

Trên cơ sở đó, Bác đã chỉ rõ nội dung cụ thể trong giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ. Đó là phải giáo dục, bồi dưỡng một cách toàn diện vừa "hồng" vừa "chuyên". Nghĩa là phải chú trọng hai mặt đức và tài, trong đó đức là gốc. Người nói: "Dạy cũng như học phải chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc rất quan trọng" (sdd, T4).

Ngoài ra, giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ, theo Người phải trên tất cả các mặt "đức, trí, thể, mỹ". Những nội dung này phải gắn bó chặt chẽ với nhau. Trong đó, Bác căn dặn cần phải giáo dục, bồi dưỡng học vấn, khoa học, kỹ thuật, quân sự; về nếp sống văn hóa, giáo dục; về thể chất cho tuổi trẻ.

Về giáo dục thể chất, Người cho rằng, làm việc gì cũng phải có sức khỏe mới thành công. Người viết: "Luyện tập thể dục thể thao bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi người dân yêu nước. Mỗi người dân yếu ớt là làm cho cả nước yếu ớt một phần. Mỗi người dân khỏe mạnh là góp phần làm cho cả nước khỏe mạnh". Chính vì thế, Người luôn quan tâm đến việc giáo dục thể chất và nếp sống văn hóa cho thế hệ trẻ mà bản thân của Bác là tấm gương sáng trong rèn luyện thể dục, thể thao.

Để đạt được nội dung giáo dục, bồi dưỡng trên, Người còn chỉ ra các phương pháp cụ thể. Bác dạy GD phải phù hợp với mọi đối tượng, GD là một khoa học; GD phải gắn liền với xã hội, học đi đôi với hành; GD phải phối hợp nhà trường - xã hội - gia đình; GD phải mang tính dân chủ, bình đẳng và gắn liền với thi đua,...

Muốn thực hiện những nội dung, giải pháp GD đó, Bác nhấn mạnh vai trò quan trọng của các thế hệ đi trước và của thầy cô giáo trong việc bồi dưỡng thế hệ trẻ. Người khẳng định giáo dục thế hệ trẻ phải thực hiện phương pháp nêu gương: "Thầy giáo phải làm kiểu mẫu cho các cháu. Làm được như thế là làm tròn nhiệm vụ" (sdd, T8). Bởi lẽ, Bác đánh giá cao vai trò rất quan trọng của thầy cô giáo trong sự nghiệp trồng người, coi nghề thầy giáo là rất quan trọng, rất vẻ vang. Theo Bác: "Nhiệm vụ giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục" (sdd, T8).

Từ đó, Người yêu cầu phải xây dựng đội ngũ những: "người thầy giáo tốt- thầy giáo xứng đáng là thầy giáo" với những phẩm chất cụ thể như: thật thà yêu nghề mình, có đạo đức cách mạng, phải yên tâm công tác, phải thật thà đoàn kết, phải thương yêu các cháu, phải ra sức thi đua công tác

và học tập,... Đối chiếu những phẩm chất này đối với các yêu cầu hiện tại mà Bộ GD và ĐT đang chỉ đạo ngành thực hiện, chúng ta thấy lời dạy Bác vẫn còn nguyên giá trị.

Hiện tại, cùng với cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, ngành GD-ĐT huyện Giồng Trôm tiếp tục thực hiện bước hai cuộc vận động: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" với những kết quả bước đầu đáng trân trọng. Theo đó, đã có sự chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động trong đội ngũ CBGV, HS. Phong trào thi đua "hai tốt" với những điểm sáng đã góp phần giữ vững và nâng cao chất lượng 70/71 đơn vị văn hóa và 8/68 trường đạt chuẩn quốc gia.

Đặc biệt, năm học 2008 - 2009, song song với các cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục" và "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", ngành GD và ĐT huyện nhà hưởng ứng thực hiện Chỉ thị 40 của Bộ GD và ĐT về phát động phong trào thi đua "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013 với 5 nội dung cụ thể nhằm "Phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động xã hội một cách phù hợp và hiệu quả". Đó cũng chính là các tiếp tục thực hiện lời dạy của Bác: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là việc làm rất quan trọng và rất cần thiết".

❖ Hoa tư tưởng:



- "Không thầy đố mày làm nên"
(Tục ngữ)
- "Muốn sang thì bắc phù kiều,
Muốn con hay chữ thì yêu mến thầy"
(Ca dao)
- "Nhiệm vụ giáo dục là rất vẻ vang, vì nếu
không có thầy giáo thì không có giáo dục"
(Bác Hồ)

NĂM HỌC

LỚP BẢY Ở HƯNG KHÁNH TRUNG

1968-1969

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, trường lớp ở vùng giải phóng học theo chương trình phổ thông 10 năm dương thời của miền Bắc Việt Nam. Lớp 7 là lớp cuối ở cấp 2 (THCS hiện nay). Lớp 7 này lúc mới vào học tọa lạc ở xóm Cây Trôm thuộc Giồng Dấu ấp Hưng Nhơn, con giồng này chạy từ Quốc lộ 57 đến đình Hưng Nhơn, lớp học ở vị trí cách Quốc lộ 57 độ 1000m. Lớp thu học sinh ở khắp địa bàn huyện Mỏ Cà đã học xong lớp 6 và 4 em từ huyện Giồng Trôm sang. Phòng Giáo dục Mỏ Cà thông báo cho các xã đưa học sinh đến lớp học từ 10/8/1968. Tiểu Ban Giáo dục Tỉnh (B.1000) phân công 03 giáo viên của tỉnh về dạy gồm hai đồng chí nam là Thanh Dũng, Thanh Phương và một đồng chí nữ là Ngọc Thi. Đồng chí Thanh Dũng là giáo viên chủ nhiệm.

Tổng số học sinh của lớp gần 40 em từ các xã An Định, Thành Thới, An Thạnh, Thạnh Ngãi, Hưng Khánh Trung, Nhuận Phú Tân, Hòa Lộc... đến học. Lớp có 08 học sinh nam vóc lớn ở xa không thể tổ chức gởi nhà bà con hợp pháp khi có địch cản quét nên phải bố trí từng hai em làm một hầm bí mật (HBM) để trú ẩn khi có bộ binh địch đánh phá. Thầy Thanh Phương tìm được một cây bàng gai bị đất lở nước cuốn nằm giữa rạch chia tách ấp Hưng Nhơn và ấp Thạnh Điền của xã Hưng Khánh Trung nên tìm chủ đất hỏi xin để xẻ lấy gỗ làm nắp HBM. Gỗ bàng gai tốt, không bị cong, vụn dù phơi nắng mưa mới có thể làm được nắp HBM. Ông Tám Ngộ là giao liên của xã giúp xẻ. Thầy Phan Thanh Phương cùng ông Tám Ngộ

đóng được 06 nắp HBM. Lớp Bảy làm được năm HBM để chứa 08 học sinh nam và 02 giáo viên, nắp còn lại tặng cho thầy Hoài Bảo làm BHM trú ẩn lúc dạy lớp Năm ở ấp Thanh Trung xã Hưng Khánh Trung (chính lúc trú HBM này, thầy Hoài Bảo bị địch bắt nhưng nhờ người tốt trong lính nguy tìm cách thả nên thầy được sống và tiếp tục kháng chiến).

Trong chống Mỹ cứu nước, gian khổ nhất của thầy giáo kháng chiến là làm HBM cho học sinh của mình. Từ chọn vị trí làm HBM đến chuẩn bị vật dụng, đến đào đắp thật sự là một cuộc đấu trí với địch để bảo vệ học sinh, trường lớp của mình. Phải chọn vị trí thế nào để địch không đặt chân lên ngay nắp HBM; lúc bộ binh địch chưa tới phải có chỗ trú bom, pháo và đặc biệt không để trinh sát cơ của địch phát hiện khi xuống HBM hoặc khi di chuyển. HBM phải có lỗ thông hơi an toàn, không bị nắng nướ là làm trên giồng cát vì như thế sẽ bị chết ngộp. Từng hai học sinh ở HBM không được biết nơi đặt HBM của bạn mình. Mỗi đêm một thầy giáo cùng hai học sinh làm cật lực cũng chỉ được một HBM. Đất đào phải di chuyển xa và làm như thế nào cho quân chúng đừng biết, đừng nghi gần đó có HBM.

Học sinh gởi hợp pháp ở nhà dân phải trên một địa bàn rộng và sinh hoạt mối quan hệ với gia đình trợ thật chi li mới tránh được việc địch phát hiện. Giáo viên phải đến gia đình thực tập nhiều lần cho học sinh và các thành viên gia đình để đảm bảo an toàn. Lớp học cho học sinh lớn nhưng phải nghi trang như

lớp học sinh nhỏ ở xóm. Hầm trốn phi cơ, phi pháo cũng phải chọn vị trí, đào đắp công phu. Thấy, cô giáo phải nghiên cứu tìm ra quy luật đánh phá của địch ở từng thời điểm để định điểm trường, chọn giờ học và hướng dẫn học sinh tránh địch. không để bom, pháo xác thương. Địch đánh bom na-pan, bom bi, bom phá công sợ, pháo bầy, bộ binh đánh cóc nhảy, rất ác liệt song luôn có quy luật. Theo dõi trinh sát cơ ta có thể biết vị trí chúng đánh bom ngày, bom đêm hay cho bộ binh càn quét,...

Tổ chức dạy học sinh lớn, lớp học phải luôn có vị trí dự bị phòng khi bị lộ phải di chuyển ngay đến vị trí mới. Vị trí này không được để học sinh, chánh quyền cách mạng địa phương biết trước vì như thế sẽ không an toàn.

Lớp Bảy Hưng Khánh Trung năm học 1968-1969 có lúc học buổi tối, có lúc học buổi chiều và tối, có lúc học khuya đến mờ sáng. Giờ học có dốt đèn phải tổ chức canh máy bay. Thấy không đứng lớp phải làm việc này.

Lớp thực học vào hạ tuần tháng 08-1968. Học sinh không học ngoại ngữ, trong tuần có giờ lao động sản xuất. Giờ học thầy trò làm việc cật lực. Vấn đề giáo dục niềm tin, lý tưởng cách mạng được chú trọng đặc biệt. Cô Ngọc Thi dạy Văn, Sử; thầy Thanh Dũng dạy Sinh, Hóa, Địa lý, các môn còn lại thầy Thanh Phương đảm nhận. Học sinh chăm chỉ, đạt kết quả học tập, rèn luyện rất tốt. Thực hiện chương trình đến hết tháng thứ 5 thì B.1000 yêu cầu vận động học sinh đi công tác kháng chiến theo lệnh của Tỉnh ủy bổ sung lực lượng cho Thị xã và Tỉnh. Học sinh nam, nữ đủ điều kiện về tuổi và sức khỏe đều xung phong đi kháng chiến, nhận bất cứ việc gì do cách mạng giao phó. Số

ra đi là 21 em, gia đình một số em do dự không muốn cho đi nhưng thầy cô giáo đến vận động và xin cho các em thực hiện nguyện vọng. Qua điều nghiên, các giáo viên xác định tập trung vận động một gia đình nếu đạt kết quả thì sẽ trót lọt tất cả và việc vận động này đã đạt kết quả như mong muốn. Đợt lên đảng này nhiều em đã công tác tốt, hiện còn sống như:

+ Hồng Thái hiện là Bác sĩ - Giám đốc Bệnh viện da liễu Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thanh Châu tức Bác sĩ Phòng - Khoa X quang của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu.

+ Nguyễn Thị Ấu - Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Chợ Lách.

+ Nguyễn Thị Nguyệt Huệ - Phó Giám đốc Sở Tư pháp Tp. HCM.

+ Trần Thị Thu Nga - là Phó Giám đốc Sở Thủy sản tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Văn Chiến - Chỉ huy trưởng BCH QS huyện Chợ Lách.

Cũng có em đã anh dũng hy sinh trong sự nghiệp cứu nước như:

+ Nguyễn Quốc An quê Thành Thới hy sinh ở vành đai Thị xã Bến Tre

+ Trần Văn Sĩ hy sinh năm 1969, quê ở ấp Tân Hưng, xã Hưng Khánh Trung.

Sau khi hơn 1/2 số học sinh của lớp đi kháng chiến; B.1000 rút cô Ngọc Thi về làm cán bộ ở Tiểu Ban, thầy Thanh Dũng dạy thêm môn Sử, thầy Thanh Phương dạy thêm môn Văn. Học sinh về gia đình nghỉ Tết một tuần. Lúc này đồng chí Bảy Kim - Trưởng Tiểu Ban Giáo dục khu Trung Nam Bộ đang công tác ở Bến Tre đến thăm lớp học và lưu lại mấy ngày để tìm hiểu tình hình giáo dục ở xã Hưng Khánh Trung, một xã có hơn 60 giáo viên kháng chiến và có đủ các lớp Bạc Tiểu học và THCS liên tục từ

lên làm Giám đốc Xí nghiệp II, trực thuộc công ty Quản lý giao thông Sài Gòn. Đứa con gái út Nguyễn Thị Ngọc Phượng cũng là học sinh giỏi. Tốt nghiệp Đại học y khoa - TP. Hồ Chí Minh ra trường, cháu lập gia đình với một bác sĩ công tác tại thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại, cháu công tác ở Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu - Bến Tre, nhưng vẫn tiếp tục học thêm để lấy bằng thạc sĩ chuyên khoa.

Điều đáng nói ở các con chị Tho,

cháu nào cũng học được ở mẹ tấm lòng nhân ái, sẵn lòng giúp đỡ những người gặp khó khăn. Mới đây, cháu Nguyễn Thị Ngọc Phượng đã vận động hai anh trai mình cùng đóng góp gửi tặng Hội khuyến học xã Mỹ Thạnh 4.000 quyển tập, giúp hỗ trợ cho học sinh nghèo trong xã. Bản thân Nguyễn Thị Ngọc Phượng cũng đã đóng góp cho địa phương xã Mỹ Thạnh xây dựng một nhà tình thương cho hộ nghèo trong xóm. Riêng Nguyễn Ngọc Phúc đứa con trai lớn của chị Tho, ngoài lo nhiệm vụ ở công ty ra, anh còn vận động cán bộ nhân viên trong đơn vị đóng góp, hỗ trợ cho những hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở nhiều nơi. Mới đây anh đã vận động gia đình bên vợ đóng góp cho địa phương xã Mỹ Thạnh 100 triệu đồng giúp xây dựng đền thờ liệt sĩ xã.

Chính nhờ sự học đã giúp cho các thành viên trong gia đình chị Nguyễn Thị Tho có được nghề nghiệp ở định và tự hoàn thiện nhân cách của mình trong xã hội.

Ngọc Châu

(Đài Truyền Thanh huyện Giồng Trôm)

Hoa tư tưởng:

- "Mắt mẹ mắt cả bầu trời
Làm con phải nhớ đời đời ơn sâu"

(Ca dao)

- "Cơm cha, áo mẹ, chữ thầy,
Nghĩ sao cho bỏ những ngày ước ao"

(Ca dao)



Tấm lòng của người dân Bến Tre đối với cụ Phan Thanh Giản

(Ghi lại sau khi đi dự lễ giỗ của cụ)



Tối ngày 04/8/2008, đài Bến Tre thông báo sáng ngày 05/8/2008 huyện Ba Tri sẽ tổ chức lễ kỷ niệm lần thứ 141 ngày mất cụ Phan Thanh Giản tại đền thờ cụ ở xã Bảo Thạnh huyện Ba Tri.

Tôi bốn chôn thao thức chờ sáng. Mặt trời chưa lên, khăn áo chỉnh tề, tôi gọi xe một mạch đến nơi. Trước mắt tôi, cổng chào và khu lăng mộ màu sắc rực rỡ, khách khứa đông vui, y trang nghiêm túc. Tôi mạnh dạn bước vào cổng chào. Ông Tám Trị, Giám đốc Sở Văn hóa thông tin tỉnh Bến Tre đã đến trước rồi, ông vui vẻ bắt tay chào mừng tôi, tôi đáp lễ và nói ngay:

- Tôi không được mời, nhưng vì

lòng ngưỡng mộ cụ Phan, tôi tự đến.

Ông Tám Trị cười cười mở:

- Thế mới đáng quý chứ chị.

Sau đó độ hơn mười lăm phút, một đoàn lối mười người đến đền thờ bằng xe máy, nhìn ra toàn là các bạn thơ của tôi. Cùng nhau tay mặt mặt mừng, tôi bảo ngay:

- Tôi tự đến đây, không ai mời cả

Các vị ấy cùng cười:

- Chúng tôi cũng tự đến đây, nghe có làm lễ giỗ cụ Phan, mừng quá, tự đến để thỏa lòng tôn kính.

Sau đó chúng tôi cùng tỏa ra đi viếng mộ. Tôi đang chậm chậm bước quanh mộ, đồng thời

suy tư về dòng chảy của lịch sử.

Bỗng một cô gái còn rất trẻ, có vẻ là một sinh viên, đến chào tôi và xin phép được hỏi tôi một câu về tấm lòng của người dân Bến Tre đối với cụ Phan.

Như bị chạm vào nỗi đau mà tôi cất giữ trong lòng từ mấy mươi năm nay tức là từ ngày tôi vừa biết học lịch sử Việt Nam, cho đến khi tôi là giáo viên dạy sử Việt Nam và bây giờ tôi đã về hưu và đã gần tám mươi tuổi. Tôi nhìn thật kỹ cô gái, ánh mắt thông minh và chân thành của cô làm tôi xúc động và tôi trả lời cô với tất cả tấm lòng của một người dân Bến Tre đang nghĩ về cụ Phan:

-Đã là người dân Nam Bộ, nhất là con em Bến Tre, ai ai cũng dành cho cụ Phan sự ngưỡng mộ và lòng thương cảm. Ngưỡng mộ cụ vì trước khi là một tiến sĩ, một nhà đại trí thức, một vị quan nhất phẩm triều đình thanh liêm chánh trực và nhân hậu suốt đời lo cho dân cho nước thì cụ là một người con hiếu thảo, một học sinh nghèo hiếu học vượt khó. Thương cảm cụ vì những năm cuối đời, cụ bị đặt vào một bối cảnh phức tạp đầy biến động và thử thách của lịch sử Việt Nam. Thương nhất là cái chết của cụ, cụ mượn chén độc được để tự kết liễu cuộc đời - một kinh lược sử Nam kỳ trước sức mạnh vũ bão tàn bạo và gian trá của giặc Pháp quyết tâm xâm lăng Việt Nam. Từ mấy mươi năm nay, với lòng thương cảm khôn nguôi đối với cụ Phan, thỉnh thoảng một mình tôi đôi khi với vài bạn thơ, âm thầm đến viếng mộ cụ, âm thầm viết

văn, làm thơ tưởng nhớ và tôn vinh cụ. Mỗi lần như thế chúng tôi đều bắt gặp một số người khác, cũng âm thầm làm như chúng tôi, hỏi ra thì là dân Nam Bộ, dân Bến Tre. Điều đó chứng tỏ rằng tấm lòng người dân Nam Bộ, dân Bến Tre lúc nào cũng ngưỡng mộ và thương cảm cụ, âm thầm ngưỡng mộ, lặng lẽ thương cảm.

Cô gái nhìn tôi với vẻ xúc động. Tôi nắm bàn tay nhỏ nhắn của cô chia sẻ và tiếp ngay:

- Nhưng bây giờ thì khác rồi, cô thấy đấy, người dân đến dự lễ giỗ rất đông, nhưng số người không được mời trong đó cũng không ít. Người dân đến để chiêm bái cụ và để chứng kiến thời điểm thể hiện sự công minh của lịch sử. Lịch sử thật sáng suốt, dòng chảy của lịch sử thật trong sáng, thật thanh khiết và cũng vô cùng mãnh liệt.

Cô hỏi tôi quá đột ngột, nhưng tôi trả lời cô với tất cả

những gì mà tôi cất giữ trong tim từ bấy lâu nay. Rất mong được sự đồng cảm của tuổi trẻ có tri thức.

Cô gái lắng nghe và ghi ghi, chép chép. Với nụ cười duyên dáng cô nhỏ nhẹ nói một câu rất xã giao:

- Con rất cảm ơn cô và con thật sự ngưỡng mộ cô.

Sau đó tôi biết cô gái là một ký giả trẻ của báo Đồng Khởi - Bến Tre.

Cô hỏi tôi một câu hỏi cũng xuất phát từ tấm lòng của người dân Bến Tre đối với cụ Phan.

Trúc Mai

Viết xong ngày 06/8/2008

HOÀI NIỆM PHAN CÔNG

(Nhân ngày giỗ lần thứ 141 của Cụ)

Non nước qua rồi cuộc biển dâu
Vàng hồng rực sáng đất Ngao Châu
Trải gan nghĩa khí ngời trang sử
Dốc chén nhân luân cạn nỗi sầu
Sáu tỉnh dù chìm trong sóng giặc
Muôn lòng đã tỏ tận niềm đau
"Minh sanh chín chữ ...phau sương tuyết" ⁽¹⁾
Bia mộ ngàn sau ánh nguyệt lâu!

Trúc Mai
(8/8/2008)

Ghi chú:

- (1) Từ mượn của cụ Nguyễn Đình Chiểu. Chỉ có hai cụm từ này ghép lại mới nói hết được tấm lòng trung nghĩa trong sáng của cụ Phan.

Sưu tầm:

Câu đối ở đền thờ ân sư tiên vãng:

(Thị xã Bến Tre)

*An sư giáo hóa tư tâm vững
Nghĩa đệ phụng thờ ánh nến cao*

Độc Lục Vân Tiên

(Chuyển đề thơ Bình Minh)

Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm
Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà.
Nguyễn Đình Chiểu

*Chở đạo, đâm gian bút chẳng tà
Căm loài gian nịnh, ghét Ô Qua
Kiếm, Hâm thói bạc - nòi gian trá
Minh, Trục lòng son - nghĩa đậm đà
Cứu nạn na tay, ngời trắng khí
Hàm ân ôm tượng, ngát phương hoa
Cảo thơm lân dờ, gương suy gấm
Thiện hảo chữ* lòng, dữ lạnh xa.*

28-7-08

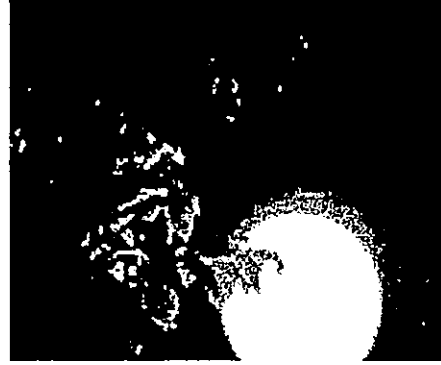
Thạch Trung

* Chữ (từ cổ Nam Bộ): ghi nhớ

LẠNH TRĂNG THÈ

(Riêng tặng cô Nguyễn Thị Bạch Mai - Cựu giáo viên trường Tân Thành)

Năm mươi năm giấc mộng vàng
Vì dầu nghịch cảnh bẽ bàng riêng ai
Bao năm lệ đắng chưa phai
Đèn khuya in bóng ai hoài tuổi xuân



Ngoảnh nhìn dã ngoại thất tuần
Độc hành từ thuở băng khuâng dặm về
Người đi để lại trăng thề
Vinh ly đôi ngã khó bề tìm nhau
Có chăng chỉ đợi chiêm bao
Thâu canh lệ nén nghẹn ngào duyên xưa
Hiên ngoài tóc liễu gió đưa
Vương cảnh trăng cũ còn lư hương nguyên.

Hàn Vân

Sưu tầm:

1 trong 2 câu liền đôi ở Lăng Nguyễn Đình Chiểu

"Nhân nhĩra sáng ngời vầng nhất nguyệt
Văn chương tỏ rạng ánh sao Khuê"

TẠI SAO TÔI CHỌN NGHỀ DẠY HỌC

(Hồi ký của Phạm Thị Cẩm).

Ngày đầu tiên được ba dẫn đến trường Tiểu học Giồng Trôm, tôi vô cùng bỡ ngỡ, sợ sệt trước cảnh đông vui lạ lẫm. Lạ lẫm vì đông vui mà toàn là "người nhỏ" có rất ít người lớn. Người lớn thì ăn mặc chỉnh tề sang trọng, các "người nhỏ" ai cũng áo quần tươm tất sạch đẹp hồn nhiên chạy giỡn trong một cái sân rộng trước một dãy nhà ngói dài cả chục căn. Riêng tôi và các bạn đồng lứa (6 tuổi) đều mặc rất đẹp. Chúng tôi không ai dám chạy giỡn, lúc nào cũng đứng nép sau ba hoặc mẹ mình và tay thì không hề rời tay người lớn. Trong lúc chờ đến giờ vào học, ba tôi và các bạn của ông đứng xúm xít trước cổng trường và nói chuyện với nhau bằng những câu tiếng Việt pha với tiếng gì kỳ lắm, tôi không hiểu được. Mãi sau này khi lớn lên có học tiếng Pháp mới nhớ lại và mới biết là lúc ấy các ông các bà hỏi và trả lời nhau về năm sanh của con mình bằng tiếng Pháp. Chẳng hạn như ba tôi với bạn của ông là: con của "moi" sanh năm mil neuf cent trente quatre (con của tôi sinh năm một ngàn chín trăm ba mươi bốn). Vào cái thời ấy, người ta nói chuyện với nhau thường hay pha tiếng Pháp vào là rất bình thường.

Sau một hồi trống vang lên, các "người nhỏ" lớn hơn tôi, tự động xếp hàng hai ngay ngắn trước cửa mỗi lớp. Riêng tôi và các bạn nhỏ được ba hoặc mẹ dắt đến lớp cuối cùng và cũng xếp hai hàng trước cửa lớp. Vì tôi quá nhỏ con hơn các bạn nên được cô cho xếp đầu hàng. Bấy giờ tôi chỉ còn chú ý đến cô giáo của lớp mình. Cô rất đẹp, mẹ tôi có tiếng là đẹp, nhưng cô giáo lại còn đẹp hơn mẹ tôi nhiều. Da cô trắng hồng hơn mẹ tôi và đôi môi cô đỏ hơn môi mẹ tôi. Cô đứng ngay trước mặt tôi: - Cô giáo của mình đây, lúc ấy tôi thầm nghĩ vậy.

Cô mặc chiếc áo dài màu sánh sen càng làm tăng thêm sự sáng đẹp của gương mặt và đôi mắt to đen. Ánh mắt tôi không rời cô.

- Thưa các phụ huynh, xin quý vị yên tâm ra về để các cháu vào học.

Tiếng của cô thật trong trẻo, thật dịu dàng.

Các bố mẹ lịch sự chào cô giáo và ra về.

Các lớp khác đã vào lớp từ lâu, sân trường trở nên yên tĩnh.

Cô nhẹ nhàng nắm lấy tay tôi và bảo chung tất cả:

- Các con vào lớp, các con đi từ từ kéo vấp té.

Cô vui vẻ nhanh nhẹn hướng dẫn chúng tôi ngồi vào bàn, mỗi bàn năm bạn. Tôi vẫn được cô xếp ngồi bàn đầu và đầu bàn, nơi gần cô nhất.

Trang 27

Cô trở lên đứng sau bàn viết của cô được kê trên sạp gỗ đối diện với chúng tôi.

Cô cười tươi và bảo chúng tôi:

Các con có vui không, hôm nay chúng ta có bạn đông quá, vui quá phải không? Các con hãy đứng lên ngay ngắn, khi nào Cô bảo ngồi xuống thì các con hãy ngồi một lượt cho đẹp nhé.

Nào chúng ta cùng thử xem nào. Tập đọc được hai lần. Cô khen:

- Ôi! Giỏi quá! Học trò cô ngoan quá!

Tiếng của cô nhẹ nhàng, phong cách của Cô dịu dàng hiền hòa quá. Mẹ tôi cũng là một phụ nữ cũng có tiếng là dịu dàng, hiền hòa nhưng Cô giáo có chút gì đó hơn hẳn. Tôi không còn sợ sệt, bỡ ngỡ, lạ lẫm như lúc ban đầu. Ấn tượng đầu tiên rất đẹp về Cô giáo đã ghi một nét rất đậm trong tâm hồn ngây thơ của tôi lúc đó.

Trong quá trình một năm học lớp "đồng ấu" (lớp một bây giờ) chúng tôi được Cô giáo dạy dỗ với tất cả tấm lòng của một người mẹ cộng thêm cái tâm của người "khai sơn phá thạch". Cô đã biến chúng tôi từ những đứa trẻ dốt đặt trở thành những trò giỏi đọc thông thạo tiếng Việt lại còn biết làm toán cộng trừ. Cuối năm, chúng tôi đều được lên lớp "dự bị" (lớp hai bây giờ).

Hai tháng hè sau đó, tôi bèn rủ các bạn nhỏ ở xóm về nhà và dạy các bạn học. Tôi bắt chước cô từng động tác một khi cô đứng lớp. Tôi nói với các bạn những lời y như cô đã dạy chúng tôi. Tôi cũng mặc áo dài như cô bằng hai chiếc khăn rằn của bà ngoại cột vào cổ. Vì ngưỡng mộ Cô, tôi muốn làm giống y như Cô giáo tôi: Tôi tập làm Cô giáo đấy!

Cô giáo tôi là cô Nguyễn Thị Hương, quê ở Thị xã Bến Tre. Đã bảy mươi năm qua, hình ảnh Cô với chiếc áo dài màu cánh sen luôn ngự trị trong tim tôi.

Năm 1945, tôi đang học lớp nhì một năm (thời bấy giờ lớp nhì phải hai năm, năm đầu gọi là lớp nhì một năm, năm sau gọi là lớp nhì hai năm, xong mới được lên lớp nhất) phải bỏ học theo gia đình tản cư vào bưng.

Đến giữa năm 1947 tôi theo gia đình hồi cư. Năm ấy tôi đã mười ba tuổi, mẹ tôi cũng định tìm công việc làm ăn gì mà sức tôi có thể tham gia được, chẳng hạn bán hàng xén hoặc là cho tôi đi học may. Trước mắt là mẹ tôi trồng một trăm nọc trầu vàng chung quanh đất nhà để lấy ngắn nuôi dài. Tôi còn một đứa em trai 6 tuổi và em gái út 3 tuổi. Mười ba tuổi, gánh mỗi ngày một trăm đôi nước tưới cho một trăm nọc trầu nhưng tôi không buồn và cũng không biết mệt và cũng yên trí rằng cuộc đời mình sẽ gắn chặt vào công việc như thế để góp phần nuôi các em.

Bỗng một ngày đẹp trời của đầu năm 1948, ông thầy cũ trước kia dạy "lớp nhì một năm" của tôi đến nhà tôi và nghiêm túc bảo tôi:

- Trúc Mai chuẩn bị đi học lại. Thầy đã mở lại lớp nhì cho trường TH Giồng Trôm.

- Thưa thầy, em đã lớn quá rồi mà đi học gì nữa thầy.

- Thầy đã gọi hầu hết các em cùng lớp với em năm đó, chúng nó đã đồng ý đi học lại rồi. Trúc Mai nghe lời thầy đi học lại đi, sự học có khá thì đời mình mới khá hơn.

Lúc ấy mẹ tôi đi công việc về, chào thầy và sau khi nghe rõ tự sự, mẹ tôi rất vui và sốt sắng bảo:

- Con hãy nghe lời thầy, mẹ sẽ lo cho con để con được đi học lại.

Tôi làm thinh không trả lời, nhưng trong lòng không vui vì cho rằng rất xấu hổ phải học chung với đám con nít chín mười tuổi.

Nhưng rồi tôi và các bạn cũ cũng cấp sách đến trường học lại, toàn là những đứa từ mười bốn, mười lăm, mười sáu, mười tám thậm chí có anh đến hai mươi tuổi.

Trong suốt năm học "lớp nhì", thầy dạy rất tận tâm, trò học dốc hết sức, cuối năm tất cả đều học được lên "lớp nhất" (lớp năm bảy giờ).

"Lớp Nhất" thời đó rất quan trọng, hết năm học, học sinh phải lên tỉnh thi lấy bằng cấp, lúc đó gọi là bằng "Cepci". Nếu ai có điều kiện thi thi vào trường Trung học để học tiếp, còn ai không có điều kiện (quá mười bốn tuổi không được thi) thì xin làm giáo viên sơ học cũng được. Nhớ lại năm "lớp nhất" thầy "lớp nhì" lên dạy luôn đó là thầy Lê Văn Chuẩn, quê ở Thị trấn Giồng Trôm. Ông lo chúng tôi học không kịp chương trình (năm ấy chương trình lớp Nhất phần Pháp văn rất nặng) nên ngoài hai buổi trong ngày thầy còn dạy thêm buổi tối. Lúc đó ở quê làm gì có điện, chúng tôi phải mua mỗi đứa một cái đèn chong bằng chai alcool de menthe và thấp bằng dầu lửa. Hai mươi hai đứa, hai mươi hai cái đèn, trên bàn thầy một cái, treo trên bảng đen một cái. Hai mươi bốn ngọn đèn tỏa ra một thứ ánh sáng vàng chạch chập chờn. Khói đen từng bực lượn vòng, thầy vẫn say mê giảng bài, trò vẫn chăm chỉ học. Tấm lòng của thầy lo cho học trò qua lời giảng sang sáng chí tình trong đêm. Vất vả là như vậy, lo lắng là như vậy nhưng thầy không nhận một xu học phí của ai hết. Năm ấy (1950) hai mươi hai đứa chúng tôi đều đậu bằng "Cepci" với điểm rất cao. Tôi vẫn không quên bài thi dictée française có tựa là "chez nous" trong "livre Unique française" cours Supérieur, mặc dù cuộc thi đã xảy ra trên nửa thế kỷ. Chúng tôi cũng đậu vào được Collège de Mỹ tho (nay là Nguyễn Đình Chiểu Mỹ tho) sáu người đều có học bổng toàn phần vì chúng tôi đậu hạng rất cao (trong đó có tôi). Còn lại bao nhiêu bạn đều trở thành giáo viên sơ học của tỉnh Bến Tre (thập niên 50 trở về sau).

Lại một lần nữa, hình ảnh đẹp của một nhà giáo tận tâm lại khắc đậm thêm trong tim tôi.

Có lẽ chúng tôi là những người có diễm phúc nên toàn gặp quý thầy cô đều có cái tâm lo cho học trò. Lên bậc Trung học, học với rất nhiều Thầy Cô nhưng tất cả đều vẫn phong cách ấy. Tôi ngưỡng mộ tất cả các thầy cô giáo của tôi nhưng thú thật hình ảnh của cô Hương và thầy Chuẩn vẫn đậm nét hơn.

Từ lòng ngưỡng mộ Thầy Cô của mình, khi bắt đầu học trung học, tôi quyết tâm sau này khi học xong bậc trung học tôi sẽ làm cô giáo. Đã chọn cho mình một chí hướng, tôi quyết tâm sẽ đạt được.

Sau năm năm học trung học, tôi thi lấy bằng thành chung, khóa sau cùng, bằng THĐNC Việt Nam khóa đầu tiên, tôi xin đi dạy học.

Trong quá trình dạy học, tôi noi gương Thầy Cô của mình mà tận tâm với học trò. Đến khoảng 1979-1980-1981-1982 đời sống giáo viên quá khó khăn, rất nhiều giáo viên bỏ trường bỏ lớp. Tôi cũng không tránh thoát khỏi cái khó khăn chung ấy, nhưng hình ảnh của cô giáo đầu tiên và của thầy lớp nhì xưa luôn là niềm động viên mạnh mẽ giúp tôi vượt qua đời nghèo mà tôi yên tâm đứng trên bục giảng. Rất đông học trò của tôi đã trở thành đồng nghiệp của tôi và cũng có nhiều em còn thành đạt cao hơn nữa.

Bây giờ đã nghỉ hưu, tóc đã trắng mái đầu nhưng lòng tôi luôn ghi nhớ ơn Thầy Cô những người đã giúp mình có một nghề thanh cao và một cuộc sống có ý nghĩa: đó là nghề dạy học và cuộc sống của một nhà giáo.

21/9/2008

Hoa tư tưởng:



- *Khoan dung hoàn toàn không phải là mềm yếu
và nhu nhược mà là kiên cường và dũng cảm*
(*Chu Hương Chiêu*)

- *Chúng ta hãy trân trọng và yêu quý tuổi già;
vì nếu con người biết cách an nhàn sống hết tuổi già,
thì cuộc sống về già sẽ tràn đầy niềm vui và hạnh phúc*
(*Seneca*)

KỶ NIỆM NGÀY HỘI CỨU GIÁO VIÊN

Ngày họp mặt các thầy cô giáo
Tuổi xuân thì đóng góp quê hương
Yêu học sinh ngày hai buổi đến trường
Vui với trẻ dắt dìu em học tập
Yêu nghề nghiệp chẳng màn khó nhọc
Bằng ruộng vườn qua cầu khỉ đong đưa
Nơi vùng sâu chẳng ngại nắng mưa
Đào cho trẻ mở mang kiến thức
Hồi tưởng lại quay về liềm thức
Nhớ những ngày ly loạn lúc chưa yên
Thầy trò ta cực khổ mấy năm liền
Ráng sức đợi chờ ngày độc lập
Rối chấm dứt chiến tranh trên toàn khắp
Cả ba miền đoàn kết dựng tương lai
Hôm nay đây vui hưởng cảnh thanh bình
Thầy cô giáo ngày xưa đều già quá
Trường xưa cũ thay bao xác lá
Dem tường vôi ngói đỏ tận nông thôn
Đường lầy kia nay được trải bê tông
Cầu khỉ nọ thay cầu treo dây cáp
Rối từng lúc nước nhà đang thịnh đạt
Nông thôn xưa đô thị hóa ngày nay
Nghĩa thầy trò năm tháng khó phai
Niềm lưu luyến lặng dần vào dĩ vãng
Rèn kiến thức để tương lai sáng lạng
Cho cuộc đời tươi sáng mãi muôn thu
Dem yêu thương xóa bỏ mọi hận thù
Văn minh hóa phồn vinh trong mọi mặt
Đây ngày hội, ngày chúng ta lâm đặc
Hưởng thanh bình gặp gỡ lúc cách xa
Vui bạn bè hát khúc hoan ca
Chúc sức khỏe chan hòa niềm hạnh phúc

2007

Huỳnh Thị Vân

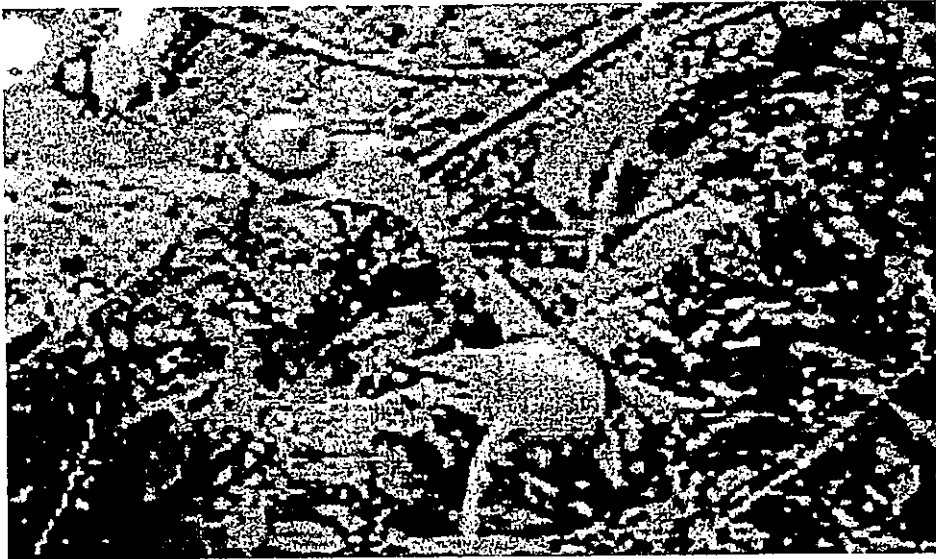
Trang 33

Chùm thơ xứng họa

Cây gì?

(Thơ đố - mời họa, giải)

Thắc thỏm đợi chàng, đứng mê sông
Tủi thân cô lẻ, lệ đoanh tròn
Cánh sen bùn vấy, hương còn ngát
Tóc liễu gió đùa, tiết vẫn trong
Tin nhận phương xa ngày mỗi vắng
Đàn con chôn cũ phút càng đông
Phận nghèo, bão táp lay không ngã
Thao thức đêm dài mỗi mắt chong.



Cây bần

(Họa đáp Hàn Văn)

*Khiêm nhường, thanh bạch nép ven sông
Khí bám, ong đeo cổ mấy bông!
Tóc béc nuột nà hong gió nhẹ
Tay gầy thon thả hứng sương trong
Thuyền che, bóng rợp thầy lò hạ
Sóng chấn, công dày mặc liết đông
Khách sạn ngàn sao cò vạc bụi
Sóng lòa, đước đóm suốt đêm chong*

23:40:45 – 28.07.08

Thạch Trung

Tên xấu, tâm từ

(Họa đáp Hàn Văn)

Thân hèn lây lất sống ven sông
Giúp kẻ sa cơ lệ ướt tròng
Vương giả sang chi ôm bụng đói
Thảo dân nghèo đay giữ lòng trong
Thành treo lủng lẳng quân ong tợn
Trái thổng tồn ten bạn khí đông
Thủy liễu cần chi tên đẹp tặng*
Mặc đời phiu phảng hoặc long chong.

29-07-08

Hữu Phúc

* Nguyễn Ánh sắp chết tới, được một nông dân hái bần cho ăn mà sống sót, lại còn chê tên "bần" là xấu, bảo đổi lại "thủy liễu" cho sang!

Tưởng niệm Anh Phan Ngọc Đăng

Anh Phan Ngọc Đăng - con chim đầu đàn của Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre đã ra đi vĩnh viễn, để lại sự tiếc thương vô cùng của những người cộng sự với anh.

Một ngày khó quên. Đó là ngày 01.4.2008, thường trực tỉnh hội (gồm anh Phan Ngọc Đăng, anh Nguyễn Đông Âu và tôi) tiếp các anh ở Trung ương hội do anh Ngô Hải Phong, Ủy viên thường vụ TW hội, Chủ tịch hội Cựu giáo chức tỉnh Long An dẫn đầu đến thăm Bến Tre và nắm tình hình hoạt động của hội.

Sau buổi làm việc ấy, anh Phan Ngọc Đăng đột nhiên lâm bệnh, giao cho anh Âu và tôi tiếp chiêu đãi khách. Và cũng từ ngày đó, mọi công việc của thường trực tỉnh hội do anh Âu - Tổng thư ký hội và tôi cáng đáng. Sau hơn 3 tháng nằm viện trị bệnh, anh Phan Ngọc Đăng đã trút hơi thở cuối cùng vào lúc 17 giờ ngày 11 tháng 7 năm 2008.

Trong những ngày anh nằm dưỡng bệnh và điều trị, hoặc ở bệnh viện hoặc ở nhà, anh Âu là người thường xuyên đến thăm hỏi và theo dõi diễn biến bệnh tình của anh. Còn tôi đến thăm anh không nhiều lắm và thường kết hợp việc xin ý kiến của anh về các công việc của Hội vì tôi nghĩ rằng việc tiếp xúc thường xuyên ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của anh.

Điều làm tôi xúc động nhất và không thể nào quên trong mấy năm hoạt động hội là sự quan tâm, trăn trở của anh về công việc. Bấy giờ, sau hơn một tháng nằm viện, giọng anh đã khàn và dường như phải cố sức lắm để nói cho anh Âu và tôi về tâm niệm của anh: Phải in cho được giấy khen để khen thưởng cán bộ hội và hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác hội; duy trì hoạt động của Câu lạc bộ văn học, cố gắng trích một phần quỹ hội để chi trả nhuận bút "gọi là" cho các tác giả viết bài cho bản tin... Nói xong những điều tâm niệm ấy, một cơn ho kéo dài khiến anh mệt lã, không nói gì thêm.

Tôi liên tưởng đến anh Võ Đồng Chương, trước đây cũng nằm trên giường bệnh, nghe hội quyết định ra bản tin lưu hành nội bộ, nhân học trò cũ đến thăm, anh đã vận động được một triệu đồng gửi về phục vụ cho công việc ấy.

Đáng quý biết bao những ý tưởng ấy! Cuộc sống có biết bao công việc. Nhưng một số các chi tiết ấy cũng đáng để ta trân trọng.

Chúng tôi đã thực hiện được tâm niệm của anh. Tôi nghỉ ở cõi vĩnh hằng anh đã mãn nguyện, ít ra về một mảng nào đó của cuộc đời. Xin cảm ơn anh. Cho tôi được thấp nén hương tưởng niệm anh.

Và tôi liên tưởng đến các cụ giáo chức, chắc hẳn còn nhiều người vẫn còn trăn trở một điều gì đó về sự nghiệp giáo dục mà mình đã thực hiện gần suốt cả cuộc đời nhưng có lẽ cảm thấy chưa hoàn toàn mãn nguyện....

Nguyễn Văn Ba

**Vinh biệt
Anh Phan Ngọc Đăng**

*Trông người, nhiệm vụ đã làm xong
Hạc lão ung dung giữ bụi hồng
Hội họp từ nay anh vắng mặt
Chỗ ngồi còn đó, bóng thì không*

Thạch Trung

Cánh hạc lưng mây
(Nén tâm hương kính viếng Thầy Phan Ngọc Đăng)

*Sự nghiệp trông người đã trả xong
Vén mây hạc lão, bước thong dong
Trăm năm sự thế giờ quên lãng
Tĩnh thổ an tâm giữ bụi hồng*

Hàn Văn

Trang 3 }

Sưu tầm:

NHỮNG ĐIỀU KIỆN KỸ VỚI NGƯỜI GIÀ

1. NHỮNG ĐIỀU CẦN TRÁNH SAU BỮA ĂN.

- Khi ăn xong không nên đi lại ngay, làm máu lưu thông toàn thân, làm đường ruột và dạ dày thiếu máu, thức ăn không tiêu hóa tốt.

- Sau bữa ăn không nên hút thuốc. Người ta phát hiện sau khi ăn hút thuốc lượng chất độc của thuốc hấp thụ vào cơ thể cao hơn 10 lúc bình thường. Ngoài ra hút thuốc sau khi ăn còn làm sự tiêu hóa thức ăn chậm hơn.

- Không nên ăn hoa quả sau bữa ăn. Người ta vẫn quan niệm rằng ăn quả sau khi ăn sẽ giúp tiêu hóa tốt hơn nhưng thực ra ăn như vậy lâu ngày sẽ dẫn đến rối loạn chức năng tiêu hóa. Vì vậy nên ăn hoa quả trước 1 giờ hoặc 2 giờ sau bữa ăn.

- Ăn cơm xong không nên uống trà ngay. Uống trà sẽ làm dịch vị bị pha loãng, nồng độ vị toan bị giảm, thời gian tiêu hóa thức ăn tăng. Tốt nhất nên uống 1 giờ sau khi ăn.

2. NGƯỜI GIÀ KHÔNG NÊN QUAY ĐẦU ĐỘT NGỘT

Quay đầu đột ngột rất nguy hiểm đối với người già. Nặng còn nguy hiểm đến tính mạng vì khi quay đầu đột ngột cơ thể chuyển động mạnh nên động mạch cột sống bị ép hẹp lại. Nếu động mạch cột sống trước đây đã bị tổn thương thì càng bị co hẹp hơn. Ngoài ra do bị kích thích nên thần kinh giao cảm ở cổ bị cao giạt huyết quản não. Tất cả những biểu hiện trên làm việc cung cấp máu cho não bị giảm sút, tốc độ lưu chuyển máu trong huyết quản bị chậm lại làm não bị thiếu máu tạm, đồng thời xuất hiện nhiều triệu chứng như đau đầu, chóng mặt, tim đập nhanh, mắt hoa, buồn nôn, tai ù, tay chân mỏi mệt... Những trường hợp nặng hơn sẽ phát sinh thành bệnh teo mạch máu não làm người mất thăng bằng, mặt nóng, thống cảm tiêu thất hay bị liệt.

3. NGƯỜI GIÀ KHÔNG NÊN KHÔNG CÓ NƠI GỬI GẤM TINH THẦN

Đối với người già những mục tiêu phấn đấu của đời người không còn là cái đích vươn tới nữa. Người già cần phải xây dựng mục tiêu mới để chiến thắng sự cô đơn của những ngày cuối đời, làm sinh sôi những tín hiệu mới của cuộc sống trước mắt. Những người già không có nơi gửi gắm tinh thần dễ tạo thành tính cách biến thái, nảy sinh tâm lý cô độc.

Nơi ký thác tinh thần của người già rất rộng rãi như: giao tiếp với nhau, trong đó có việc đi lại thăm con cái, cháu chắt trong gia đình, giao tiếp với các giới trong xã hội, ngâm thơ, vẽ tranh, nuôi chim, trồng hoa, nuôi cá cảnh cùng với những hoạt động nhân tản khác nhau. Người già chỉ có đi tìm nơi ký thác tinh thần mới có thể đổi lấy được thời thanh xuân thứ hai của cuộc đời. Cho nên người già không nên không có nơi gửi gắm tinh thần.

NTHL sưu tầm (217 điều kiêng kỵ với người già

Do Thái Đắc Xuân biên soạn)

Sưu tầm: Gia tăng tuổi thọ người già

Hai nhà khoa học Mỹ gốc Trung Quốc Chun Fang Ne và Hongyu Ruan tại đại học Iowa (Mỹ) vừa hoàn thành thí nghiệm khoa học phát hiện ra một hiện tượng thú vị : người già sống chung với người trẻ tuổi sẽ có nhiều khả năng kéo dài Tuổi thọ mà nguyên nhân là trong cơ thể họ xuất hiện một chất enzyme có chức năng loại bỏ các gốc tự do nguy hiểm. Kết quả nghiên cứu đã khẳng định: các giao tiếp xã hội với người trẻ tuổi như vui đùa, chăm sóc và quan tâm đến nhau đóng vai trò quan trọng trong việc gia tăng tuổi thọ của người già.

(Trích Tạp chí Giáo dục Việt Nam)

Trang 59

Thông tin:

Thường trực Hội Cựu giáo chức tỉnh và Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ sáng tác của Hội đã nhận đầy đủ các bài của các bạn CGC và các tác giả gửi về.

Do số trang của bản tin có hạn, các bài đã nhận được lần lượt chọn in ở tập tiếp theo.

Có một số bài sẽ chọn in ở bản tin số Xuân.

Mong các bạn thường xuyên cộng tác với Bản Tin.

Mong các bạn thông cảm.

Ban biên tập